

Số : **4641** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **17** tháng **10** năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển Văn hóa thành phố Hà Nội  
đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/3/2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 7/9/2006 của Chính phủ về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội; Nghị định 04/2008/NĐ-CP ngày 11/1/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Văn hoá đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 22/2/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1081/QĐ-TTg ngày 6/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2012/NQ-HĐND kỳ họp thứ 5, khóa XIV ngày 13/7/2012 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội về việc thông qua quy hoạch phát triển văn hóa thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2778/TTr-VHTTDL ngày 14/9/2012 về việc đề nghị phê duyệt Quy hoạch phát triển Văn hóa Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch & Đầu tư tại Tờ trình số: **729**/TTr- KH&ĐT ngày **12** tháng 10 năm 2012;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch phát triển Văn hóa thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với những nội dung chủ yếu sau:

## **1. Quan điểm phát triển**

- Phát triển văn hóa Thủ đô gắn với phát triển văn hóa cả nước, đề cao tính đại diện của văn hóa Hà Nội đối với văn hóa cả nước cũng như giao lưu, hợp tác văn hóa khu vực và thế giới.

- Phát triển văn hóa Thủ đô là nền tảng xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy thực hiện mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; gắn phát triển văn hóa với các yếu tố truyền thống, xây dựng và quản lý đô thị tạo nên sức mạnh, sự gắn kết và bền vững của quá trình phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô.

- Phát triển văn hóa vừa thống nhất, vừa đa dạng trong cộng đồng các dân tộc, vừa chăm lo bảo tồn phát huy các di sản văn hóa, chú trọng sáng tác các giá trị văn hóa mới. Bảo tồn phát huy và xây dựng các công trình văn hóa xứng với truyền thống văn hóa Thăng Long, trung tâm văn hóa lớn của cả nước và khu vực.

- Phát triển văn hóa gắn liền với xây dựng tư tưởng, đạo đức, lối sống của con người Thủ đô, thanh lịch, văn minh, năng động, sáng tạo, tiêu biểu cho trí tuệ truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

- Kết hợp với sự đầu tư từ nhà nước với mở rộng xã hội hoá các hoạt động dịch vụ văn hoá. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, thư viện, bảo tàng, bảo tồn di sản, xây dựng các thiết chế văn hoá và tổ chức có hiệu quả các hoạt động văn hoá lành mạnh.

- Phát triển văn hóa Thủ đô gắn liền với việc xây dựng những giá trị văn hóa mới trong cộng đồng, biến văn hóa thành sức mạnh nội sinh, tạo động lực cho phát triển bền vững.

## **2. Mục tiêu :**

- Xây dựng văn hóa Hà Nội xứng tầm với vị thế là Thủ đô của đất nước, trung tâm văn hóa hàng đầu của khu vực, tiêu biểu về lối sống và phong cách ứng xử văn hóa, vừa tiên tiến, hiện đại, phong phú, đa dạng về bản sắc dân tộc. Xây dựng Thành phố xanh – sạch – đẹp với không gian văn hóa và các công trình văn hóa hiện đại, mang tính truyền thống, tiêu biểu cho văn hóa cả nước trong quan hệ giao lưu, hợp tác văn hóa với các nước trong khu vực và thế giới.

Xây dựng văn hóa Hà Nội xứng đáng với truyền thống văn hiến của Thăng Long – Hà Nội, xây dựng những giá trị mới làm nền tảng tinh thần cho xã hội

- Bảo tồn , kế thừa, phát huy các giá trị tốt đẹp của văn hóa Thăng Long, phát huy sự đa dạng bản sắc độc đáo của các tiểu vùng văn hóa.

- Khai thác năng lực, tiềm năng sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, tính sáng tạo của tri thức, văn nghệ sỹ, tài năng văn hóa nghệ thuật

- Nâng cao mức hưởng thụ và tham gia hoạt động, sáng tạo văn hóa của các tầng lớp nhân dân, phấn đấu xây dựng các câu lạc bộ, các điểm sinh hoạt văn hóa tại các khu đô thị mới, khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội

- Đa dạng hóa công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa, hình thành các doanh nghiệp văn hóa, ngành công nghiệp giải trí gắn kết giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, gắn kết du lịch dịch vụ với văn hóa tạo điều kiện để Hà Nội trở thành một trong những địa bàn phát triển các ngành dịch vụ văn hóa

### **3. Nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

- Xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh.  
- Bảo tồn, khai thác và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống (giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể), gắn liền với tiếp thu chọn lọc các giá trị văn hóa của khu vực và quốc tế.

- Tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát triển giá trị văn hoá ở các khu vực đặc thù trên địa bàn Thủ đô, xây dựng nguồn nhân lực đáp ứng các nhiệm vụ đặt ra đối với các hoạt động văn hóa

- Phát triển văn học nghệ thuật Thủ đô một cách toàn diện, phấn đấu để có những tác phẩm có giá trị cao, góp phần bồi dưỡng, nâng cao tư tưởng, tâm hồn, nhân cách, đạo đức, lối sống của người Hà Nội.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hóa. rà soát, bổ sung các văn bản quy định về cơ chế, chính sách văn hoá ở Thủ đô phù hợp với yêu cầu mới của thiết chế và nhu cầu hưởng thụ về văn hoá của nhân dân.

- Đẩy mạnh giao lưu và hợp tác về văn hoá với các tỉnh, thành phố trong nước và Thủ đô các nước trên thế giới để quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu các thành tựu văn hoá, nghệ thuật của Thủ đô với nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế.

- Tăng cường hệ thống các thiết chế văn hoá và phát triển các lĩnh vực văn hóa.

### **4. Quy hoạch phát triển các lĩnh vực cụ thể**

#### **4.1. Xây dựng lối sống, đời sống và môi trường văn hóa**

- Đến năm 2015 đạt 85% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hoá; 55% làng, thôn, bản được công nhận và giữ vững danh hiệu làng, thôn, bản văn hoá; 65% tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu tổ dân phố văn hoá; 60% số đơn vị được công nhận và giữ vững danh hiệu đơn vị văn hóa; 45% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ thường xuyên.

Xây dựng hoàn chỉnh và áp dụng thực hiện hệ thống quy tắc ứng xử trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội và Kế hoạch hành động của Thành phố thực hiện chiến lược quốc gia về gia đình Việt Nam.

- Đến năm 2020 đạt 86-88% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hoá; 60-62% làng, thôn, bản được công nhận và giữ vững danh hiệu làng, thôn, bản văn hoá; 70-72% tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu tổ dân phố văn hoá; 70-72% số đơn vị được công nhận và giữ vững danh hiệu đơn vị văn hóa; trên 55% số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ thường xuyên.

## **4.2. Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa**

### **a. Hệ thống bảo tàng:**

- Đến năm 2015: Hoàn thiện công tác sưu tập và trưng bày hiện vật của Bảo tàng Hà Nội. Mở rộng các hoạt động của bảo tàng, kết hợp giữa trưng bày hiện vật tĩnh với sinh hoạt văn hóa minh họa, hội thảo, tổ chức các sự kiện văn hóa, biểu diễn nghệ thuật truyền thống trong Bảo tàng.

Bổ sung nguồn nhân lực và các thiết bị kỹ thuật hiện đại nhằm bảo quản hiện vật, phục vụ công tác sưu tầm, khai thác nghiên cứu.

Đầu tư tu bổ và bổ sung các hiện vật cho hệ thống các Nhà lưu niệm, Nhà truyền thống, đẩy mạnh công tác xã hội hóa bảo tàng, chú trọng xây dựng và phát triển hệ thống bảo tàng ngoài công lập.

- Đến năm 2020, hình thành một số bảo tàng chuyên đề giới thiệu làng nghề truyền thống, bảo tàng nghệ thuật Thành phố.

### **b. Trung tâm triển lãm:**

- Đến năm 2015, xây dựng Trung tâm triển lãm Thành phố diện tích .

- Giai đoạn 2016- 2020, xây dựng Nhà triển lãm văn hóa – nghệ thuật Hà Nội; xây dựng Nhà triển lãm giới thiệu các sản phẩm thủ công, sản phẩm làng nghề, phố nghề Hà Nội

### **c. Bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể**

#### **\* Di sản văn hóa vật thể:**

- Năm 2015, phần đầu 65% số hiện vật trong các bảo tàng Thành phố được số hóa; 65% di tích quốc gia được chống xuống cấp, tu bổ, tôn tạo các di tích trọng điểm; hàng năm thực hiện khoảng 20% việc chống xuống cấp và tu bổ tôn tạo di tích cấp thành phố bằng nguồn kinh phí ngân sách và xã hội hóa; tổ chức xếp hạng 180 di tích lịch sử, văn hóa; hoàn thành công tác kiểm kê, phân loại, xác định giá trị di sản văn hóa phi vật thể; thực hiện bảo tồn và tôn tạo khu phố cổ.

- Đến năm 2020, phần đầu 75% - 80% hiện vật trong các bảo tàng Thành phố được số hóa; 70% di tích quốc gia, 75% di tích cấp thành phố được tu bổ tôn tạo; tổ chức xếp hạng 250 di tích lịch sử, văn hóa; xây dựng và hoàn thành Quy hoạch bảo tồn và phát huy di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của thành phố Hà Nội.

#### **\* Di sản văn hóa phi vật thể**

- Đăm 2015: Phần đầu đạt 100% khối lượng kiểm kê các di sản văn hóa phi vật thể của các quận, huyện, thị xã; hoàn thành hồ sơ đề cử danh mục di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia cho di sản tiêu biểu, lập danh sách nghệ nhân dân gian gắn liền từng loại hình di sản văn hóa phi vật thể; xây dựng cơ sở dữ liệu ứng dụng công nghệ thông tin trong nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị di sản vật thể; xây dựng Trung tâm biểu diễn nghệ thuật văn hóa dân gian Hà Nội; hoàn thiện đề án tổng kiểm kê di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào Mường, Dao; xây dựng thí điểm mô hình văn hóa – du lịch gắn với nghề thuốc nam truyền thống của đồng bào Dao đỏ.

Tập trung nâng cao đời sống văn hóa và thiết chế văn hóa cho các xã miền núi.

- Giai đoạn 2016-2020: Xây dựng Trung tâm bảo tồn văn hóa truyền thống; xây dựng Trung tâm biểu diễn nghệ thuật văn hóa dân gian Hà Nội

#### **4.3. Hệ thống tượng đài:**

- Tập trung xây dựng mới một số tượng đài: tượng đài An Dương Vương tại khu vực Đông Anh; tượng Phật tổ tại chùa Hương Tích- huyện Mỹ Đức; Tượng đài Chiến thắng Cầu Giẽ - huyện Phú Xuyên; Tượng đài Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn; Tượng đài chiến thắng B52...

- Xây dựng Khải hoàn môn hoặc cổng chào tại cửa ô đi vào vùng lõi của thành phố Hà Nội

- Nghiên cứu xây dựng 5 quảng trường gắn với tượng đài có quy mô hoành tráng tại khu vực trung tâm của 5 đô thị vệ tinh.

#### **4.4. Hệ thống quảng trường, công viên, vườn hoa:**

- Đến năm 2015, phần đầu 45% các khu đô thị mới, các trung tâm quận, huyện, các vùng đô thị, vùng liên xã có công viên hoặc vườn hoa;

- Đến năm 2020, phần đầu đạt tỷ lệ 65-70%; đến năm 2030, đạt tỷ lệ 100%

#### **4.5. Phát triển điện ảnh, rạp chiếu phim, rạp hát:**

- Đến năm 2015, phần đầu sản xuất 1-2 phim truyện nhựa/năm; phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình mỗi loại sản xuất 2-3 phim. Giai đoạn 2016-2020, phần đầu 3-5 phim truyện nhựa được sản xuất/năm, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình mỗi loại sản xuất 4-6 phim/năm. Đến năm 2030, phần đầu sản xuất 5 phim truyện nhựa/năm; các loại phim khác, mỗi loại sản xuất trên 10 phim/năm

- Phần đầu 0,5-0,8 lượt /người/năm xem chiếu phim vào năm 2015, đầu tư nâng cấp và hiện đại hóa các rạp chiếu phim hiện có; đến năm 2020, phần đầu 0,8-1,2 lượt/người/năm xem chiếu phim; đến năm 2030, phần đầu 1,5 lượt/người/năm xem chiếu phim.

- Năm 2020, phần đầu 100% các huyện có phòng chiếu phim tại trung tâm văn hóa, các trang thiết bị phù hợp. Xây dựng trung tâm điện ảnh đa năng kết hợp dịch vụ văn hóa tổng hợp.

#### **4.6. Công tác quản lý Nhà nước đối với hệ thống nhà hàn karaoke, vũ trường**

Đến năm 2015, hoàn thành quy hoạch mạng lưới dịch vụ karaoke và vũ trường. Trên cơ sở quy hoạch được phê duyệt, rà soát các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke và vũ trường nhằm tuân thủ các điều kiện theo quy định của pháp luật.

#### **4.7. Phát triển hoạt động nghệ thuật**

##### **a. Hoạt động văn học nghệ thuật:**

- Đến năm 2015, hoàn thành đề án nghiên cứu và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách cho đội ngũ văn hóa ở cơ sở, đội ngũ văn nghệ sỹ. Xuất bản một số tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao, phản ánh chân

thực, sinh động truyền thống lịch sử, văn hóa, tính sáng tạo và phẩm chất của người Hà Nội. Hoàn thiện quy chế hoạt động của các Hội Văn học – Nghệ thuật. Thực hiện cơ chế đặt hàng sáng tác văn học – nghệ thuật giữa các cơ quan phụ trách văn hóa, các địa phương, doanh nghiệp đối với các văn nghệ sỹ Hà Nội.

#### ***b. Hoạt động biểu diễn chuyên nghiệp***

Đến năm 2015, mỗi năm dàn dựng và biểu diễn 12 đến 15 vở mới/năm cho các loại hình nghệ thuật; đến năm 2020, phần đầu dàn dựng và biểu diễn 15 đến 20 vở mới/năm.

Khuyến khích và tăng cường hỗ trợ, đầu tư cho các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp của Thành phố về biểu diễn tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào miền núi, các khu đô thị, khu công nghiệp tập trung.

Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích các loại hình nghệ thuật khác, tăng cường giao lưu và phối hợp biểu diễn với các đơn vị nghệ thuật, các nghệ sỹ trong nước, nghệ sỹ hải ngoại, các đơn vị nghệ thuật và nghệ sỹ nổi tiếng của các nước trong khu vực và thế giới

Đến năm 2015 có 2.500 - 3.000 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, trong đó có khoảng 10 - 15% so với tổng số buổi biểu diễn không thu tiền. Đến năm 2020, phần đầu có 3.500 - 4.000 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, trong đó có khoảng 15 - 20% so với tổng số buổi biểu diễn không thu tiền.

#### ***c. Hoạt động nghệ thuật quần chúng***

- Phát triển mạng lưới văn hóa - văn nghệ gắn với các phong trào thi đua, rèn luyện thể lực cho các đơn vị cơ sở từ làng, thôn, bản, thôn, xóm, phường, tổ dân phố, phần đầu đến năm 2015 có 65% đơn vị cơ sở thành lập CLB văn hóa, văn nghệ; đến năm 2020, đạt tỷ lệ 80 - 85% đơn vị cơ sở thành lập CLB văn hóa, văn nghệ.

- Đưa các hoạt động văn nghệ quần chúng trở thành nếp sống, sinh hoạt tinh thần thường xuyên của nhân dân và coi đây là tiêu chí đánh giá đơn vị đạt danh hiệu văn hóa.

#### **4.8. Thiết chế văn hóa, hệ thống thư viện**

- Đến năm 2015 hoàn thiện hệ thống thiết chế cấp quận, huyện ( bao gồm cả xây dựng cơ sở vật chất và bộ máy nhân sự; 100% quận, huyện có trung tâm văn hóa; 70-75% xã, phường, thị trấn có trung tâm văn hóa hoặc nhà văn hóa, điểm sinh hoạt văn hóa; nâng tỷ lệ nhà văn hóa thôn, làng, điểm sinh hoạt văn hóa hoặc nơi sinh hoạt cộng đồng của tổ dân phố, khu nhà ở công nhân đạt 70-75%; Đến năm 2020 đạt 80-85%; năm 2025 đạt 100%

- Đến năm 2020, 80% khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất có trung tâm văn hóa hoặc điểm sinh hoạt, câu lạc bộ văn hóa. Đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%

- Đến năm 2020 đạt 01 cuốn sách/mỗi người dân trong thư viện công cộng, 100% số tài liệu quý hiếm trong thư viện cấp thành phố được số hóa; đến năm 2030, phần đầu có trên 1,5 cuốn sách/mỗi người dân trong thư viện công cộng.

- Đến năm 2020 có 1.500 - 1.600 tủ sách, phòng đọc xã; cấp thẻ cho 20.000 -

25.000 bản đọc; tổng số đầu sách, tạp chí đạt 1.550 - 1.600 ngàn cuốn, trong đó đầu sách thư viện Thành phố đạt 1.450 - 1.500 ngàn cuốn, đầu sách thư viện quận, huyện đạt 1.200 - 1.300 ngàn cuốn, đầu sách thư viện xã 1.450 - 1.500 ngàn cuốn. Năm 2015 đạt 65% các trường học (THCS và THPT) của Thành phố có thư viện; đến năm 2020, 85 - 87% và đến năm 2025, 100% các trường học các cấp có thư viện.

#### **4.9. Hợp tác, giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế:**

- Tổ chức các sự kiện của Quỹ văn hóa theo hướng đa dạng và hiệu quả, tăng nguồn kinh phí cho các hoạt động tổ chức sự kiện. Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, giao lưu văn hóa và tổ chức biểu diễn giữa các đơn vị nghệ thuật chuyên nghiệp của Hà Nội với các đơn vị nghệ thuật của Thủ đô các nước. Thực hiện việc hợp tác, giao lưu văn hóa quốc tế và khu vực theo kế hoạch hàng năm.

- Tăng cường nhiều đợt biểu diễn các loại hình nghệ thuật, đặc biệt các loại hình nghệ thuật đặc sắc của Thủ đô tại các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Đổi mới hình thức và nội dung các hoạt động biểu diễn nghệ thuật ở nước ngoài, chú ý chất lượng nghệ thuật và hình thức biểu diễn. Giới thiệu và quảng bá được những nét đặc sắc của nghệ thuật truyền thống, của văn hóa Thăng Long đến bạn bè quốc tế.

#### **4.10. Quy hoạch phân khu chức năng và mạng lưới công trình văn hóa**

##### ***a. Cải tạo, chỉnh trang các trung tâm văn hóa hiện hữu trong khu vực Nội đô lịch sử***

- Đối với các công trình văn hóa cấp Thành phố và Quốc gia như bảo tàng, nhà hát... cải tạo, chỉnh trang khuôn viên bên trong hàng rào công trình. Tạo lập các hướng mở thuận tiện đến các khu dân cư và các tuyến giao thông chính Thành phố.

- Đối với trung tâm sinh hoạt văn hóa cấp quận: đánh giá lại hiệu quả sử dụng và nhu cầu hưởng thụ văn hóa mới của người dân trong những năm tới để có hướng cải tạo, nâng cấp và mở rộng các trung tâm văn hóa hiện hữu, tránh lãng phí. Xây dựng trung tâm văn hóa thành không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng hấp dẫn và có ý nghĩa.

##### ***b. Xây dựng các trung tâm văn hóa cấp thành phố:***

- Xây dựng mới các trung tâm văn hóa ở các khu đô thị vệ tinh, các khu đô thị mới phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Xây dựng trung tâm văn hóa thành phố, trung tâm hội chợ triển lãm thành phố gắn với trục hồ Tây – Ba Vì đáp ứng yêu cầu của Thủ đô thời kỳ hội nhập.

- Xây dựng mới trung tâm văn hóa dọc bờ Bắc và bờ Nam sông Hồng, gắn với trục kết nối không gian Thành cổ Hà Nội và trục Tây Hồ Tây - Hồ Tây - Cổ Loa

- Khu vực Tây Hồ Tây xây dựng các công trình trọng điểm đã được quy hoạch như công viên Thăng Long gắn với các biểu tượng văn hóa Thủ đô như: bảo tàng lịch sử quốc gia, nhà hát Thăng Long, quảng trường văn hóa hướng ra Hồ Tây...

- Khu vực gắn với trục Hồ Tây - Ba Vì: đoạn từ vành đai xanh sông Nhuệ đến vành đai 4. Dành quỹ đất xây dựng mới các công trình trọng điểm như quảng

trường Hòa bình; trung tâm giao lưu văn hóa quốc gia, quốc tế; trung tâm nghệ thuật đương đại; bảo tàng cấp quốc gia, cung biểu diễn nghệ thuật quốc gia, cung văn hóa cấp quốc gia, cung hòa nhạc quốc gia; cung triển lãm, hệ thống quảng trường lớn kết hợp tượng đài,...Đoạn từ đường vành đai 4 đến Hòa Lạc, tổ chức các không gian văn hóa gắn kết với công viên sinh thái nông nghiệp, tạo điều kiện tiếp cận với các công trình văn hóa tiêu biểu trong khu vực hành lang xanh.

Làng văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam ở vị trí kết thúc trục Hồ Tây - Ba Vì: tiếp tục hoàn thiện và phát triển thành trung tâm giao lưu, nghiên cứu nền văn hóa các dân tộc.

Phát triển trung tâm nghiên cứu và học tập, trung tâm giao lưu, hợp tác với các nền văn hóa khu vực và thế giới.

Trung tâm đô thị Sơn Tây, phát triển các bảo tàng, trung tâm lưu giữ thông tin văn hóa xứ Đoài, các lễ hội truyền thống kết hợp với các hoạt động, lưu giữ từng giai đoạn phát triển của nền văn hóa dân gian đã tồn tại từ lâu đời

### ***c. Tạo dựng các trục văn hóa:***

- Trục văn hóa Đông - Tây:

Thiết lập trục văn hóa lịch sử với ngôn ngữ hình ảnh kinh đô Thăng Long ngàn năm văn hiến.

Thiết lập trục giao lưu văn hóa quốc tế với các công trình thiết chế văn hóa cấp quốc gia và thành phố như: cung hòa nhạc quốc gia, cung biểu diễn nghệ thuật, cung triển lãm, cung múa rối Thăng Long.

- Trục văn hóa phía Bắc:

Kết nối với các trục trung tâm tới các trung tâm văn hóa thuộc khu vực phía Bắc Hà Nội như: Sóc Sơn, Mê Linh, Đông Anh, trong đó tập trung tại một số trọng điểm

- Trục văn hóa phía Đông:

Kết nối khu vực trung tâm với các trung tâm văn hóa thuộc khu vực phía Đông Hà Nội: Long Biên, Gia Lâm

- Trục văn hóa phía Nam:

Kết nối từ khu vực trung tâm với các trung tâm văn hóa thuộc khu vực phía Nam của Hà Nội như Hương Sơn - Thường Tín

- Trục văn hóa phía Tây:

Là trục văn hóa kết nối với khu vực trung tâm Hà Nội về phía Tây như: Ba Vì, Sơn Tây, Thạch Thất, Quốc Oai

## **5. Các giải pháp cơ bản**

### **5.1. Giải pháp về vốn**

Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư phát triển văn hóa bao gồm các nguồn vốn đầu tư của trung ương tập trung cho các chương trình mục tiêu, nguồn vốn đầu tư từ ngân sách thành phố tập trung cho hoạt động sự nghiệp, các dự án xây dựng cơ bản



kết hợp đẩy mạnh và huy động nguồn vốn xã hội hóa vào các công trình văn hóa của Hà Nội.

Tập trung đầu tư phát triển các công trình văn hóa có tác động hiệu quả đến phát triển kinh tế, đặc biệt đối với phát triển ngành du lịch. Đến năm 2020 tập trung đầu tư phát triển ngành công nghiệp giải trí, coi đây là một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của Hà Nội.

Chuyển dần các đơn vị sự nghiệp văn hóa nghệ thuật sang hình thức các doanh nghiệp kinh doanh nhằm giảm nguồn chi ngân sách, tăng tính tự chủ, tự hạch toán kinh doanh của các đơn vị sự nghiệp, có cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích các loại hình văn hóa ngoài công lập.

Tập trung nguồn vốn đầu tư cả TW và Thành phố cho các công trình văn hóa trọng điểm có quy mô hoành tráng, có giá trị về kinh tế - xã hội, tạo ra những điểm nhấn trong không gian văn hóa, không gian kiến trúc của Thủ đô, giảm thiểu các công trình đầu tư nhỏ lẻ, tản mạn không hiệu quả.

## ***5.2. Nâng cao nhận thức tư tưởng, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh***

Tập trung các điều kiện để đầu tư toàn diện cho con người, tạo nên bước chuyển biến thực sự trong hành động. Tuyên truyền, giáo dục sinh động, đa dạng, thích hợp với từng đối tượng để thực hiện cuộc vận động này đạt hiệu quả thiết thực.

Tăng cường định hướng xã hội về giáo dục đạo đức, lối sống, tác phong làm việc, kỷ cương, kỷ luật đối với các tầng lớp xã hội, đặc biệt, đối với tầng lớp thanh thiếu niên. Kết hợp chặt chẽ công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức giữa các tổ chức, đoàn thể với nhà trường và gia đình.

## ***5.3. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước. Đổi mới tổ chức, nội dung và cơ chế quản lý. Củng cố, xây dựng và hoàn thiện chính sách phát triển văn hoá***

Nâng cao vai trò của các cấp ủy đảng, trách nhiệm, vai trò của từng đảng viên xây dựng trong phong trào văn hoá cơ sở. Triển khai các cuộc vận động trong quần chúng nhân dân trong việc xây dựng phong trào văn hoá cơ sở.

Hoàn thành cơ bản việc thể chế hoá các quan điểm, đường lối, định hướng của Đảng về văn hoá, văn học, nghệ thuật

Tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hoá. Số hóa hệ thống cổ vật tại các bảo tàng, di tích, hoàn thiện cơ sở dữ

liệu và số hóa dữ liệu về văn hóa phi vật thể, về hệ thống đường phố, làng xã Hà Nội. Bảo tồn và phát huy giá trị các di chỉ khảo cổ học, tránh tình trạng khai thác cổ vật tràn lan hoặc qui hoạch xây dựng đô thị vào các khu vực khảo cổ học.

Đổi mới quản lý và tổ chức cung ứng dịch vụ công nhằm đề cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy mọi nguồn lực xã hội để nâng cao chất lượng và hiệu quả cung ứng dịch vụ công về văn hoá,

#### **5.4. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với phát triển văn hóa**

Xây dựng các mục tiêu, giải pháp kinh tế trong kế hoạch 5 năm, hàng năm của các cấp, các ngành và quận, huyện phải gắn với các mục tiêu, giải pháp về văn hoá. Thực hiện văn minh trong thương nghiệp, văn hoá trong kinh doanh. Qui hoạch xây dựng các khu dân cư, khu công nghiệp, các đô thị mới... phải dành quỹ đất phù hợp và thuận lợi để xây dựng các công trình văn hoá. Tập trung khai thác các tiềm năng sẵn có về di tích, di sản văn hóa của Hà Nội phát triển công nghiệp du lịch.

#### **5.5. Tăng cường nguồn nhân lực và cơ sở vật chất cho hoạt động văn hóa**

Chuẩn hoá đội ngũ cán bộ văn hoá từ Thành phố đến cấp cơ sở, thường xuyên bồi dưỡng, tập huấn cán bộ văn hoá để làm tốt vai trò tham mưu với cấp Ủy, chính quyền địa phương về xã hội hoá các hoạt động văn hoá.

Xây dựng tiêu chuẩn và cơ chế lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu lĩnh vực văn hoá, văn nghệ có đủ năng lực, trình độ và phẩm chất đảm đương công việc.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật vững vàng về tư tưởng chính trị, tinh thông về nghề nghiệp; xây dựng đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ đạt chất lượng cao. Thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, ưu đãi văn nghệ sỹ có quá trình cống hiến, có nhiều tác phẩm tốt, ảnh hưởng tích cực trong xã hội.

Xây dựng quy hoạch đào tạo văn hoá, nghệ thuật Thành phố đến năm 2020, trong đó tập trung gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo văn hoá, nghệ thuật với nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội.

Hoàn chỉnh hệ thống chương trình, giáo trình, tài liệu tham khảo cho các ngành học, các cấp đào tạo văn hoá, nghệ thuật

Đầu tư cho văn hoá, văn học, nghệ thuật; đảm bảo kinh phí cho các chương trình mục tiêu lớn về văn hoá, cho hoạt động sáng tạo của các hội văn học, nghệ thuật. Nâng cấp, cải tạo và xây mới một số nhà hát, rạp chiếu phim, trung tâm triển lãm văn hoá - nghệ thuật, bảo tàng, thư viện... có chất lượng cao, tầm cỡ lớn, tính chất hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ưu tiên đầu tư vào các lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật then chốt, có vai trò quan trọng trong việc định hướng chính trị, tư tưởng, đạo đức, thẩm mỹ và giá trị xã hội; đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống thiết chế văn hoá công cộng; khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và tổ chức kinh doanh

dưới sự quản lý và hướng dẫn của Nhà nước đối với một số loại dịch vụ văn hoá, nghệ thuật.

### **5.6. *Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển văn hóa***

Xây dựng và ban hành các chính sách khuyến khích các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội tham gia sáng tạo, sản xuất, phổ biến và kinh doanh trên lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật.

Phối hợp chặt chẽ và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư ngân sách trong việc tu bổ, tôn tạo các di tích, di sản văn hóa.

Khuyến khích các đơn vị, tổ chức ngoài công lập phối hợp với các tổ chức công lập xây dựng đời sống văn hoá cơ sở theo định hướng của nhà nước; xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở ở xã, phường, thị trấn, thôn, làng, đơn vị theo nguyên tắc tự tổ chức, tự quản lý và chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền.

### **5.7. *Mở rộng giao lưu, hợp tác văn hóa với các vùng, miền trong nước và các nước trong khu vực và quốc tế.***

- Tăng cường phối kết hợp các hoạt động giao lưu văn hóa, đặc biệt các hoạt động biểu diễn giữa Hà Nội với các tỉnh, thành trong cả nước. Thực hiện các ký kết về hợp tác văn hóa với các địa phương trong nước và các tổ chức, đơn vị văn hóa thông qua các đại diện ngoại giao quốc tế ở Hà Nội cũng như trực tiếp với các nước trong khu vực và quốc tế. Gắn việc quảng bá văn hóa Thủ đô với chương trình xúc tiến du lịch, xúc tiến thương mại.

- Tăng cường khuyến khích và có các chính sách ưu đãi thu hút đầu tư nước ngoài trong các công trình văn hóa của Hà Nội.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

##### **1. Sở Văn hóa Thể thao & Du lịch:**

- Công bố và phổ biến rộng rãi quy hoạch. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố trong việc xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch 5 năm, kế hoạch hàng năm, các chương trình, dự án để thực hiện quy hoạch

- Tham mưu cho UBND thành phố điều chỉnh quy hoạch kịp thời khi không phù hợp.

##### **2. Các sở, ban, ngành của Thành phố:**

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hoá Thể thao & Du lịch trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch.

### 3. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

Lồng ghép nội dung quy hoạch phát triển Văn hoá của Thành phố trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của các huyện, thị xã cho phù hợp. Xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển du lịch trên địa bàn các quận, huyện, thị xã.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Văn hóa Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và môi trường, Thông tin truyền thông, Lao động Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố; | (để báo cáo)
- Đồng chí Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND Thành phố;
- CVP, các PVP UBND TP;
- Các phòng chuyên viên
- Lưu: VT.

*SM*  
18

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Nguyen Thi Bích Ngọc*  
Nguyễn Thị Bích Ngọc

**Phụ lục: Danh mục các dự án đầu tư trọng điểm đến năm 2020**

(Kèm theo Quyết định số ~~464~~ **464** QĐ-UBND ngày ~~17~~ **17**/10/2012 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục	Địa điểm
<b>Giai đoạn 2012- 2015</b>		
1	Xây dựng TTVH đa năng Sơn Tây	Thị xã Sơn Tây
2	Xây dựng TTVH đa năng Phú Xuyên	Huyện Phú Xuyên
3	Xây dựng TTCH Thành phố, Trung tâm bảo tồn nghệ thuật truyền thống, Khu các đơn vị nghệ thuật	Hà Đông
4	Cung Thiếu nhi Hà Nội	Cầu Giấy
5	Khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An	Thanh Trì
6	Xây dựng nhà hát Thăng Long	Tây Hồ Tây
7	Xây dựng khu di tích Phù Đổng	Gia Lâm
8	Khu Hoàng Thành Thăng Long- Thành Cổ Hà Nội	Ba Đình
9	Hệ thống biểu tượng danh nhân văn hóa tại Hồ Văn – Văn Miếu Quốc Tử Giám	Đống Đa
10	Cải tạo rạp Đông Đô	Hoàn Kiếm
11	Xây dựng Trung tâm Văn hóa đa năng Thái Thịnh	Đống Đa
12	Xây dựng rạp chiếu phim	Tại các khu đô thị đông dân cư
13	Tu bổ, tôn tạo di tích đền Ngọc Sơn	Hoàn Kiếm
14	Sơn son thép vàng, sơn quang khu di tích Văn Miếu – Quốc Tử Giám	
<b>Giai đoạn 2016 - 2020</b>		
1	Xây dựng Biểu tượng Hà Nội	Tại 5 cửa ô vào Trung tâm TP
2	Xây dựng rạp hát	3 huyện
3	Xây dựng rạp chiếu phim	19 huyện
4	Xây dựng 05 tượng đài danh nhân, mỹ thuật	Sơn Tây, Phú Xuyên, Hòa Lạc, Sóc



		Sơn, Xuân Mai
5	Xây dựng 03 trung tâm hoạt động văn hóa đa năng tại các khu đô thị theo quy hoạch đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 của Thành phố	Hòa Lạc, Sóc Sơn, Xuân Mai
6	Bảo tồn các khu phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống	Các quận huyện

*Ghi chú:* Về vị trí, quy mô, diện tích đất sử dụng, tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của các chương trình, dự án nêu trên được tính toán, lựa chọn và xác định chính xác cụ thể trong giai đoạn lập và trình duyệt dự án đầu tư.

www.LuatVietnam.vn

